

THÔNG BÁO

**Về việc công nhận điểm trúng tuyển trình độ đại học
hệ chính quy Đợt 1 năm 2026**

Trường Đại học Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh công bố điểm trúng tuyển các Ngành/Chuyên ngành đợt 1 trình độ đại học hệ chính quy năm 2026 theo kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông và kết quả học tập bậc trung học phổ thông (Học bạ), cụ thể:

TT	Mã ngành xét tuyển	Tên ngành	Mã Phương thức xét tuyển	Mức điểm
1	7220112A	Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam (Chuyên ngành Tổ chức và quản lý văn hóa dân tộc)	100	21.30
2	7220112A	Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam (Chuyên ngành Tổ chức và quản lý văn hóa dân tộc)	200	25.90
3	7220112B	Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam (Chuyên ngành Phát triển du lịch vùng dân tộc)	100	20.30
4	7220112B	Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam (Chuyên ngành Phát triển du lịch vùng dân tộc)	200	23.60
5	7229040A	Văn hóa học (Chuyên ngành Văn hóa Việt Nam)	100	22.50
6	7229040A	Văn hóa học (Chuyên ngành Văn hóa Việt Nam)	200	26.90
7	7229040B	Văn hóa học (Chuyên ngành Công nghiệp Văn hóa)	100	23.00
8	7229040B	Văn hóa học (Chuyên ngành Công nghiệp Văn hóa)	200	27.30
9	7229040C	Văn hóa học (Chuyên ngành Truyền thông Văn hóa)	100	23.60
10	7229040C	Văn hóa học (Chuyên ngành Truyền thông Văn hóa)	200	28.10
11	7229042A	Quản lý văn hóa (Chuyên ngành Quản lý hoạt động văn hóa xã hội)	100	23.30
12	7229042A	Quản lý văn hóa (Chuyên ngành Quản lý hoạt động văn hóa xã hội)	200	27.00
13	7229042C	Quản lý văn hóa (Chuyên ngành Tổ chức, dàn dựng chương trình văn hóa nghệ thuật)	405	21.80
14	7229042C	Quản lý văn hóa (Chuyên ngành Tổ chức, dàn dựng chương trình văn hóa nghệ thuật)	406	23.70

15	7229042D	Quản lý văn hóa (<i>Chuyên ngành Tổ chức sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch</i>)	100	24.40
16	7229042D	Quản lý văn hóa (<i>Chuyên ngành Tổ chức sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch</i>)	200	27.50
17	7229047A	Di sản học (<i>Chuyên ngành Di sản và phát triển du lịch</i>)	100	22.10
18	7229047A	Di sản học (<i>Chuyên ngành Di sản và phát triển du lịch</i>)	200	26.00
19	7229047B	Di sản học (<i>Chuyên ngành Di sản và bảo tàng</i>)	100	21.00
20	7229047B	Di sản học (<i>Chuyên ngành Di sản và bảo tàng</i>)	200	25.00
21	7320201	Thông tin - Thư viện	100	21.60
22	7320201	Thông tin - Thư viện	200	25.80
23	7320402	Kinh doanh xuất bản phẩm	100	21.40
24	7320402	Kinh doanh xuất bản phẩm	200	25.00
25	7810101	Du lịch	100	23.50
26	7810101	Du lịch	200	27.50
27	7810103A	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (<i>Chuyên ngành Quản trị lữ hành</i>)	100	23.50
28	7810103A	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (<i>Chuyên ngành Quản trị lữ hành</i>)	200	27.10
29	7810103B	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (<i>Chuyên ngành Hướng dẫn Du lịch</i>)	100	23.50
30	7810103B	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (<i>Chuyên ngành Hướng dẫn Du lịch</i>)	200	27.00

- Điểm trúng tuyển trên đã cộng điểm đối tượng và khu vực ưu tiên theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành.

- Yêu cầu đối với thí sinh trúng tuyển: Trước 17 giờ 00 ngày 21/8/2026, tất cả các thí sinh trúng tuyển hoàn thành xác nhận nhập học trực tuyến đợt 1 trên Hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Sau thời hạn trên, thí sinh không xác nhận nhập học xem như không có nguyện vọng học tập tại Trường Đại học Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- Hội đồng tuyển sinh;
- <https://www.hcmuc.edu.vn/>
- Lưu: VT, ĐT-QLKH-HTQT. Chương(06).



Lâm Nhân